TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẠM TẤU
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2023/HS-ST
Ngày 27 - 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẠM TẤU, TỈNH YÊN BÁI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Hà;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Giàng A Dì; 2. Ông Vũ Văn Khương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lù Thị Minh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 27/9/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 21/2023/TLST- HS ngày 07/9/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2023/QĐXXST- HS ngày 13/9/2023 đối với bị cáo:

Trang A C. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 06/8/1984, tại huyện TT, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Thôn TC, xã BC, huyện TT, tỉnh Yên Bái. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Mông. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 5/12. Nghề nghiệp: Nông nghiệp. Con ông Trang A P và bà Mùa Thị S (Đều đã chết). Vợ: Giàng Thị D, sinh năm 1978. Có 09 con, con lớn 23 tuổi, con nhỏ 04 tuổi;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tại thôn TC, xã BC, huyện TT, tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

**** Người bào chữa cho bị cáo***

Ông Nguyễn Quốc Lâm - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

**** Bị hại:***

- Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện TT, tỉnh Yên Bái. Đại diện là ông Nguyễn Phúc Ư - Sinh năm 1986. Chức vụ Phó Trưởng phòng Kế hoạch kỹ thuật, quản lý bảo vệ rừng. (Theo Công văn số 37/BQL-HCTH ngày 30/3/2023 của Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện TT). Có mặt tại phiên tòa.

Hạt Kiểm lâm huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La. Đại diện là ông Hà Sơn T - Sinh năm 1986. Chức vụ Kiểm lâm viên. Theo Quyết định số 09/QĐ-HKL ngày 24/3/2023 của Hạt trưởng Hạt kiểm lâm huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa có lý do.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan***

Giàng A N - Sinh năm 1991. Cư trú tại: Bản XV, xã XV, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

Hờ A L - Sinh năm 1990. Cư trú tại: Thôn TC, xã BC, huyện TT, tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

Giàng Thị D - Sinh năm 1978. Cư trú tại: Thôn TC, xã BC, huyện TT, tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

**** Người phiên dịch***

Ông Hờ A Hồ. Địa chỉ: Thôn Giàng La Pán, xã Bản Mù, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trang A C, thuộc hộ nghèo, có 09 người con. Do hoàn cảnh gia đình khó khăn, nhà bị hư hỏng, nên C đi lên rừng chặt cây để lấy gỗ về làm nhà và nhân tiện phát rừng lấy đất trồng cây thảo quả để tăng thu nhập cải thiện cuộc sống gia đình. Tháng 6/2022, C đem máy cưa xăng và dao quắm đi đến khu vực rừng phòng hộ là rừng tự nhiên, thuộc Tiểu khu 581 khoảnh 14 và Tiểu khu 371 khoảnh 1, giáp ranh giữa thôn TC, xã BC, huyện TT, tỉnh Yên Bái và bản XV, xã XV, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La. C dùng dao phát hết cỏ và cây bụi ở phía dưới, sau đó dùng cưa cắt hạ những cây gỗ to có đường kính gốc từ 05cm đến 30cm. C phát trong khoảng một tháng thì xong, đến tháng 7/2022 C cùng vợ là Giàng Thị D, đem cây giống thảo quả lên trồng vào diện tích đã phát, trồng khoảng 04 ngày thì xong. Sau khi phát rừng, máy cưa bị hỏng, C mang cưa đi sửa tại nhà anh Phạm Văn Sơn. Do không có cưa để cắt và xẻ gỗ, nên C để nguyên những cây gỗ đã chặt hạ trên rừng.

Ngày 10/01/2023 Ủy ban nhân dân xã BC, huyện TT phối hợp với các ban ngành chức năng tiến hành kiểm tra công tác quản lý, bảo vệ phòng cháy, chữa cháy rừng của cộng đồng dân cư thôn TC, xã BC đã phát hiện hành vi vi phạm của Trang A C. Đến ngày 13/02/2023 UBND xã BC đã chuyển vụ việc đến Hạt Kiểm lâm Trạm Tấu – Nghĩa Lộ để giải quyết theo quy định.

Ngày 23/02/2023 Hạt Kiểm lâm Trạm Tấu - Nghĩa Lộ đã phối hợp với các cơ quan chức năng của huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái và huyện Bắc Yên, tỉnh

Sơn La, tiến hành khám nghiệm hiện trường khu vực rừng do Trang A C khai thác và hủy hoại. Kết quả xác định: Tổng số cây gỗ bị chặt hạ là 58 cây = 9,89 m^3. Tổng diện tích rừng bị thiệt hại là 1.600 m^2. Loại rừng phòng hộ là rừng tự nhiên, trong đó:

- Tiểu khu 581, khoảnh 14 thuộc địa phận thôn TC, xã BC, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái bị thiệt hại 900 m^2, số cây gỗ bị chặt hạ là 34 cây = 5,37 m^3, gồm các loài cây: Chân chim, Dẻ đỏ, Bồ đề, Vải rừng (gỗ từ nhóm V đến nhóm VIII). Chủ rừng là Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái đã giao cho Cộng đồng dân cư thôn TC, xã BC, huyện Trạm Tấu nhận khoán bảo vệ rừng.

- Tiểu khu 371, khoảnh 1 thuộc địa phận bản XV, xã XV, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La bị thiệt hại 700 m^2, số cây gỗ bị chặt hạ là 24 cây = 4,52 m^3, gồm các loài cây: Chân chim, Dẻ đỏ, Bồ đề, Vải rừng (gỗ từ nhóm V đến nhóm VIII). Chủ rừng theo Công văn số 3137/STNMT-QLĐĐ ngày 29/12/2022 thì Tiểu khu 371 này thuộc phần giáp ranh địa giới 2 tỉnh và đã có Kết luận số 142/TBKL-UBND ngày 06/11/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân 02 tỉnh Sơn La - Yên Bái, sẽ chuyển về huyện Trạm Tấu tỉnh Yên Bái quản lý, hiện đang làm thủ tục để cấp có thẩm quyền phê duyệt. Trong thời gian chờ phê duyệt Hạt Kiểm lâm huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La thực hiện chức năng nhiệm vụ quản lý Nhà nước, giao cho cộng đồng bản XV bảo vệ.

Kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐG ngày 25/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái, kết luận: 5,37 m^3 gỗ từ nhóm V đến nhóm VIII, gồm các loài cây: Chân chim, Dẻ đỏ, Bồ đề, Vải rừng, có giá trị là: 11.689.000 đồng. (BL: 134-135).

Kết luận định giá tài sản số: 17/KL-HĐĐG ngày 18/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La, kết luận: 4,52 m^3 gỗ từ nhóm V đến nhóm VIII, gồm các loài cây: Chân chim, Dẻ đỏ, Bồ đề, Vải rừng, có giá trị là: 16.765.000 đồng. (BL: 138-140).

Tổng trị giá của 9,89 m^3 gỗ do Trang A C chặt hạ là: 28.463.000đ *(Hai mươi tám triệu bốn trăm sáu mươi ba nghìn đồng chẵn).*

Cáo trạng số 21/CT-VKS-TT, ngày 07/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu, đã truy tố Trang A C về tội "Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản" theo điểm d khoản 1, Điều 232 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 1 Điều 232; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm. Không áp dụng hình phạt bổ

sung. Trách nhiệm dân sự công nhận sự thỏa thuận của Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Trạm Tấu tỉnh Yên Bái và Hạt Kiểm lâm huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La với bị cáo. Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận tội, không tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt,

Người Bào chữa đề nghị áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự với lý do Bị cáo thuộc hộ nghèo, dân tộc thiểu số nhận thức hạn chế, phạm tội do ảnh hưởng phong tục tập quán để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm.

Người bị hại là Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Trạm Tấu tỉnh Yên Bái và Hạt Kiểm lâm huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La đề nghị xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật, không yêu cầu bồi thường thiệt hại bằng tiền mà yêu cầu bị cáo bỏ tiền mua cây giống trồng lại, chăm sóc theo đúng yêu cầu kỹ thuật rồi bàn giao lại.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu đề nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Trang A C thừa nhận hành vi mà mình thực hiện. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các biên bản kiểm tra, khám nghiệm hiện trường, bản ảnh, phù hợp với lời khai của đại diện bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Với mục đích lấy gỗ để làm nhà, lấy đất trồng thảo quả, từ tháng 6/2022 đến tháng 7/2022, Trang A C đi đến khu vực rừng phòng hộ là rừng tự nhiên, thuộc Tiểu khu 581 khoảnh 14 và Tiểu khu 371 khoảnh 1, giáp ranh giữa thôn TC, xã BC, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái và bản XV, xã XV, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La dùng dao quắm phát cỏ và cây bụi ở phía dưới, dùng máy cưa xăng cắt hạ những cây gỗ có đường kính gốc từ 05cm đến 30cm. Tổng số cây gỗ bị chặt hạ là 58 cây (Từ nhóm từ nhóm V đến nhóm VIII), khối lượng gỗ là 9,89 m^3.

Bị cáo Trang A C là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Biết rõ pháp luật của Nhà nước nghiêm cấm khai thác tài nguyên rừng phòng hộ tự nhiên nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi chặt hạ 9,89 m^3 gỗ (Từ nhóm từ nhóm V đến nhóm VIII) mà không xin cấp có thẩm quyền cấp phép theo quy định. Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội đã vi phạm quy định của Nhà nước về khai thác, bảo vệ tài nguyên rừng và lâm sản, xâm hại đến sự ổn định bền vững của môi trường sinh thái, môi trường sống của con người, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn. Với nhóm và khối lượng gỗ bị cáo khai thác, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản" quy định tại điểm d khoản 1 Điều 232 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo phạm tội nên phải chịu hình phạt theo quy định của pháp luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trang A C phạm tội lần này là lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, được Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về nhân thân: Trang A C có nơi cư trú ổn định rõ ràng, xét nguyên nhân, điều kiện dẫn đến thực hiện hành vi phạm tội là do hoàn cảnh kinh tế gia đình quá khó khăn cộng với tập quán lạc hậu "phát nương làm rẫy, du canh du cư". Quá trình sinh sống tại địa phương Trang A C chưa có lần nào vi phạm pháp luật bị xử lý, ngoại trừ việc sinh quá nhiều con (Chín con) là vi phạm chính sách dân số.

Với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo như trên, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù nhưng không nhất thiết buộc bị cáo phải cải tạo trong trại giam mà cho bị cáo được hưởng án treo giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục là phù hợp với quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự, cũng đủ điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành người có ý thức nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật. Tạo điều kiện để bị cáo trồng lại rừng khắc phục hậu quả thiệt hại. Đồng thời góp phần răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội với động cơ vì vụ lợi nhưng do là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng cao, đặc biệt khó khăn. Năm 2023 thuộc diện hộ nghèo *(Giấy chứng nhận số 05/GCN-HN-HCN ngày 30/12/2022 của UBND xã BC)* nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng.

- 01 con dao phát Trang A C sử dụng làm công cụ phạm tội (phát rừng) cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

- Đối với số lâm sản là gỗ thuộc các nhóm V đến nhóm VIII bị chặt phá gồm: 34 cây = 5,37m3 tại Tiểu khu 581, khoảnh 14, thuộc thôn TC, xã BC và 24 cây = 4,25m3 tại Tiểu khu 371, khoảnh 1, thuộc bản XV, xã XV. Sau khi khám nghiệm hiện trường xác định khối lượng lâm sản bị thiệt hại. Đoàn khám nghiệm đã giao cho cộng đồng thôn TC, xã BC, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái và cộng đồng bản XV, xã XV, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La trông coi, bảo quản. Do giá trị số gỗ nhỏ hơn so với chi phí vận chuyển, việc tịch thu, nộp ngân sách không khả thi nên cần tiếp tục giao cho Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái và cộng đồng thôn TC, xã BC, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái cũng như Hạt Kiểm lâm huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La và cộng đồng bản XV, xã XV, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La tiếp tục quản lý theo quy định của pháp luật.

- Quá trình điều tra, Trang A C khai đã dùng 01 máy cưa xăng, nhãn hiệu Com max, màu đỏ, loại nhỏ để cắt hạ cây gỗ tại khu vực rừng phòng hộ là rừng tự nhiên nêu trên, sau đó cưa bị hỏng, C đã đem đến nhà anh Phạm Văn Sơn, tại thôn Lừu 1, xã Hát Lừu, huyện Trạm Tấu để sửa chữa, nhưng do thời gian đã lâu anh Sơn không xác định được việc C có đem máy cưa đến sửa chữa hay không, cũng không có tài liệu gì để chứng minh. Hiện tại nhà anh Sơn không có chiếc máy cưa nào có đặc điểm như C mô tả, nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện của cơ quan bị hại yêu cầu Trang A C khắc phục hậu quả bằng cách tự bỏ vốn mua cây giống, trồng lại diện tích rừng đã chặt phá và chăm sóc, bảo vệ đến khi đủ điều kiện thành rừng để bàn giao cho cơ quan bị hại theo quy định, không yêu cầu bồi thường thiệt hại trị giá bằng tiền. Bị cáo Trang A C nhất trí với yêu cầu của các bị hại. Xét thỏa thuận của các bị hại với bị cáo phù hợp với quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội và có khả năng thực hiện trong thực tế nên Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận này.

[7] Trong vụ án này: Ngoài hành vi phạm tội nêu trên, Trang A C còn thực hiện hành vi chặt phá 1.600 m^2 rừng phòng hộ để lấy đất trồng cây thảo quả. Xét thấy hành vi của Trang A C chưa đến mức bị coi là tội phạm; Cơ quan Công an huyện Trạm Tấu đã chuyển tài liệu đến Hạt Kiểm lâm Trạm Tấu - Nghĩa Lộ để ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trang A C là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Những đề nghị có căn cứ của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa, bị hại, người có quyền lợi liên quan như Hội đồng xét xử đã nhận định nêu trên, cần được chấp nhận. Với lý do Bị cáo thuộc hộ nghèo, dân tộc thiểu số nhận thức hạn chế, phạm tội do ảnh hưởng phong tục tập quán nên Người bào chữa đề nghị áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị này vì các đặc điểm nhân thân đã được xem xét khi đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trang A C phạm tội "Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản".

1. Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 232, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trang A C 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (Hai) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Trang A C cho Ủy ban nhân dân xã BC, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái để giám sát, giáo dục. Gia đình Trang A C có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc giám sát, giáo dục.

Trường hợp Trang A C thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu Trang A C cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc Trang A C phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Trang A C.

2. Áp dụng Điều 46, 47, 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

2.1. Tịch thu, tiêu hủy: 01 con dao phát có chiều dài từ mũi dao đến hết chuôi gỗ là 90,8cm trong đó: Lưỡi dao sắt chiều dài 30cm, chiều rộng 3,8cm, phần tay nắm sắt dài 10,4cm, phần chuôi gỗ hình tròn dài 50,4cm, đường kính 03cm dao cũ đã qua sử dụng.

2.2. Giao cho Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái, Ủy ban nhân dân xã BC và cộng đồng thôn TC, xã BC, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái tiếp tục quản lý theo quy định của pháp luật đối với 34 cây gỗ = 5,37m^3 đã bị chặt hạ tại tiểu khu 581, khoảnh 14, thuộc thôn TC, xã BC.

2.3. Giao cho Hạt Kiểm lâm huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La, Ủy ban nhân dân xã XV và cộng đồng Bản XV, xã XV, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La quản lý theo quy định của pháp luật đối với 24 cây gỗ = 4,25m^3 đã bị chặt hạ tại tiểu khu 371, khoảnh 1, thuộc bản XV, xã XV.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng các Điều 584, 585, 586 và Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015. Công nhận sự thỏa thuận của các bị hại là Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái và Hạt Kiểm lâm huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La với bị cáo Trang A C. Theo đó:

Không yêu cầu Trang A C bồi thường thiệt hại trị giá bằng tiền.

Buộc Trang A C khắc phục hậu quả bằng cách tự bỏ vốn mua cây giống, trồng lại diện tích rừng đã chặt phá trong khoảng thời gian trước 15/10/2023 hoặc trong mùa trồng rừng năm 2024 (Từ tháng 6/2024 đến tháng 8/2024). Sau đó chăm sóc, bảo vệ theo đúng yêu cầu kỹ thuật đến khi đủ điều kiện thành rừng để bàn giao cho cơ quan bị hại theo quy định của pháp luật.

4. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí đối với bị cáo Trang A C.

5. Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Trường hợp vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án trực tiếp có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Trường hợp vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND, VKSND, Sở Tư pháp tỉnh YB;
-VKSND, THADS Trạm Tấu;
-Công an huyện Trạm Tấu 2 bản;
-Người có QLNVLQ;
-Các bị hại;
-UBND xã BC (Thay TB);
-UBND xã XV, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La;
-Bị cáo, Hồ sơ THA phạt tù;
-Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Hà